

Số: /KH-UBND

Kim Sơn, ngày tháng 6 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số**  
**trên địa bàn huyện Kim Sơn**

Thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình về triển khai khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, UBND huyện Kim Sơn xây Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Triển khai hiệu quả, đồng bộ các nội dung về phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quyết định 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Thu thập, cập nhật thông tin, hình thành cơ sở dữ liệu địa chỉ số của huyện, của quốc gia để chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, xây dựng các bản đồ số chuyên ngành phục vụ nhu cầu quản lý và phát triển kinh tế xã hội.

**2. Yêu cầu**

a) Triển khai quyết liệt “Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số” và “Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện Kim Sơn”.

b) Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan, phòng chuyên môn thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị, doanh nghiệp phát triển Nền tảng địa chỉ số và các doanh nghiệp phát triển nền tảng bản đồ số và các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, UBND xã, thị trấn.

c) Triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại địa phương với cấu trúc và các trường thông tin đúng theo quy định tại Quyết định 392/QĐ-BTTTT nhằm thúc đẩy phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

d) Thực hiện tốt công tác truyền thông, thông tin về Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng: Trang thông tin điện tử; mạng xã hội; đài truyền thanh huyện và các xã, thị trấn,...

**3. Đối tượng tham gia Kế hoạch**

**3.1. Đơn vị phối hợp**

Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Bình.

### **3.2. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện**

- a, Phòng Văn hóa và Thông tin.
- b, Phòng Tài nguyên và Môi trường.
- c, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện.
- d, Các phòng, ban, đơn vị liên quan.
- e, UBND các xã, thị trấn.

### **3.3. Doanh nghiệp tham gia Kế hoạch**

Bưu điện huyện Kim Sơn.

### **3.4. Các đối tượng ứng dụng, khai thác**

Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu (CSDL) địa chỉ số**

1.1. Phối hợp với Bưu điện huyện Kim Sơn thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT vào CSDL địa chỉ số của tỉnh. Một địa chỉ số khi thu thập, cập nhật dữ liệu phải đảm bảo tối thiểu có đủ các trường thông tin cơ bản.

1.2. Khuyến khích thu thập, cập nhật các trường thông tin nâng cao để phục vụ công tác thông báo địa chỉ số và phát triển nền tảng, CSDL địa chỉ số đáp ứng nhu cầu kinh tế - xã hội.

### **2. Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số**

2.1. Phối hợp triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ về địa chỉ số như: tìm kiếm địa chỉ, gợi ý địa chỉ số, xác thực địa chỉ, định danh tọa độ/địa chỉ và các dịch vụ địa chỉ số khác.

2.2. Phối hợp triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ chia sẻ dữ liệu địa chỉ số phục vụ nhu cầu nghiệp vụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

2.3. Phối hợp chia sẻ dữ liệu, kết hợp xây dựng nền tảng bản đồ số và phát triển các ứng dụng bản đồ số phục vụ các ngành, lĩnh vực như: bản đồ dịch tễ, bản đồ vùng an toàn dịch bệnh, bản đồ y tế, bản đồ giáo dục, bản đồ du lịch, bản đồ nông sản, bản đồ cột nước cứu hỏa, v.v....

2.4. Phối hợp triển khai các dịch vụ ứng dụng nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số khác.

### **3. Thông báo địa chỉ số và gắn biển địa chỉ số**

3.1. Tổ chức thông báo thông tin Mã địa chỉ số đến chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gắn địa chỉ, bao gồm:

a, Chủ sở hữu đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số (*đối với địa chỉ nhà ở, cơ sở sản xuất, kinh doanh, công trình của cá nhân, hộ gia đình*).

b, Người đại diện theo pháp luật của tổ chức sở hữu đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số (đối với địa chỉ trụ sở cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc công trình thuộc sở hữu tập thể).

c, Người đang sử dụng/quản lý đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số.

3.2. Hình thức thông báo: qua chính quyền xã, thị trấn, thôn, xóm, phố; gặp trực tiếp hoặc gửi qua tin nhắn SMS, email, đường thư.

3.3. Gắn biển địa chỉ số:

a, Biển địa chỉ số chứa thông tin Mã địa chỉ số được gắn vào đối tượng/công trình được gắn địa chỉ để nhận biết địa chỉ số của đối tượng.

b, Triển khai mẫu Biển địa chỉ số thống nhất trong toàn thành phố theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

c, Khuyến khích UBND các xã, thị trấn triển khai đồng bộ việc gắn biển địa chỉ số với nguồn kinh phí xã hội hoá hoặc được hỗ trợ từ ngân sách phù hợp quy định pháp luật và điều kiện thực tế.

#### **4. Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn về Nền tảng địa chỉ số quốc gia**

4.1. Phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, Bưu điện huyện Kim Sơn giới thiệu chức năng, tính năng chính, lợi ích khi sử dụng, hiệu quả hoạt động của nền tảng địa chỉ số, hướng dẫn sử dụng; các nội dung khác liên quan đến phát triển và sử dụng nền tảng địa chỉ số.

4.2. Phương thức thông tin, tuyên truyền: triển khai tài liệu, ấn phẩm truyền thông; thường xuyên thông tin, tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, đài phát thanh, trang thông tin điện tử, mạng xã hội... nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

4.3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện huyện Kim Sơn triển khai tập huấn, hướng dẫn UBND xã, thị trấn, doanh nghiệp sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia.

*(Chi tiết phân công thực hiện một số nhiệm vụ năm 2022 tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*

### **III. KINH PHÍ**

Nguồn kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách thành phố và nguồn của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Khuyến khích nguồn kinh phí xã hội hoá.

1. Kinh phí cấp huyện: Giao Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng dự toán để thực hiện các nội dung công việc được giao theo kế hoạch này trình UBND huyện phê duyệt.

2. Kinh phí xã, thị trấn: UBND các xã, thị trấn chủ động bố trí kinh phí địa phương để thực hiện Kế hoạch này.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin**

a, Là đầu mối chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện huyện, các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định.

b, Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện huyện Kim Sơn tập huấn, hướng dẫn sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số.

c, Phối hợp với Bưu điện huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan để thu thập, cập nhật thông tin các đối tượng địa chỉ khác để xây dựng các bản đồ số chuyên ngành khi phát sinh nhu cầu quản lý, khai thác.

d, Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục Kế hoạch này, các nhiệm vụ phát sinh theo chỉ đạo của UBND huyện.

e, Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện các chỉ tiêu năm 2022 tham mưu cho UBND huyện báo cáo UBND huyện, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh theo đúng quy định.

## **2. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa và Thông tin, Bưu điện huyện cung cấp thông tin dữ liệu liên quan đến bản đồ số, địa chỉ số để phát triển nền tảng địa chỉ số của huyện.

## **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

## **4. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện**

Chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục đưa tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong quá trình triển khai Kế hoạch trên hệ thống đài truyền thanh các cấp, Trang tin thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng khác.

## **5. Các phòng, ban, ngành và cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện**

a, Căn cứ vào Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện Kim Sơn chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Bưu điện huyện cung cấp thông tin về đối tượng theo Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT.

b, Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, đơn vị liên quan triển khai ứng dụng nền tảng địa chỉ số trong triển khai công tác quản lý của đơn vị phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số của huyện; trong năm 2022 phối hợp triển khai đưa ứng dụng bản đồ số vào sử dụng khi có sự triển khai của UBND tỉnh hoặc các đơn vị cấp trên thuộc ngành của mình.

## **6. UBND các xã, thị trấn**

a, Tổ chức tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử về việc triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số của thành phố, của địa phương.

b, Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục Kế hoạch này và các nhiệm vụ phát sinh theo chỉ đạo của UBND huyện.

c, Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng báo cáo tiến độ thực hiện các chỉ tiêu năm 2022 do địa phương chủ trì thực hiện gửi Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp, báo cáo đơn vị theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện Kim Sơn. UBND huyện yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND huyện (*qua phòng Văn hóa và Thông tin*) để chỉ đạo thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Sở TT&TT tỉnh NB;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP HĐND&UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện;
- Bưu điện huyện Kim Sơn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, VH TT, T.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Cao Sơn**

**PHỤ LỤC**  
**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ NĂM 2022**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /6/2022 của UBND huyện)*

**I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM 2022**

- 100% đối tượng được phân loại tại mục I, II Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông được thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số; Khuyến khích thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng tại mục III phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ- BTTTT.

- 100% chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gán địa chỉ số được phân loại tại mục I, II Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ- BTTTT được thông báo thông tin Mã địa chỉ số; Khuyến khích thông báo cho các đối tượng tại mục III phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT.

- Triển khai ít nhất một ứng dụng bản đồ số được đưa vào sử dụng.

**II. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH**

Stt	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Xây dựng các Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số</b>			
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện Kim Sơn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn, Bưu điện huyện	Tháng 6/2022
<b>II</b>	<b>Nhiệm vụ triển khai Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn huyện Kim Sơn</b>			
1	<i>Tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia</i>			

1.1	Phối hợp với Bưu điện huyện thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-TTTT vào CSDL địa chỉ số quốc gia (tối thiểu cho các đối tượng tại các mục I, II Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT)	UBND các xã, thị trấn	Phòng VH&TT, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm vệ sinh MTĐT huyện và các đơn vị có liên quan	Tháng 6-8/2022
1.2	Khuyến khích thu thập, bổ sung các trường thông tin nâng cao của địa chỉ số cho các đối tượng Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT vào CSDL địa chỉ số quốc gia (tối thiểu cho các đối tượng tại các mục I, II Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT)	UBND các xã, thị trấn	Bưu điện huyện và các đơn vị có liên quan	Tháng 6-11/2022
<b>2</b>	<b><i>Thông báo địa chỉ số và gắn biển địa chỉ số</i></b>			
2.1	Xây dựng phương án thông báo địa chỉ số cho chủ địa chỉ hoặc người đang khai thác, sử dụng địa chỉ	UBND các xã, thị trấn	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng VH&TT, Trung tâm VSMTĐT	Tháng 6-7/2022
2.2	Tổ chức thông báo thông tin Mã địa chỉ số đến chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gán địa chỉ	UBND các xã, thị trấn	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng VH&TT, Trung tâm vệ sinh MTĐT huyện	Tháng 6-12/2022
2.3	Thúc đẩy triển khai gắn biển địa chỉ số cho các đối tượng Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT vào CSDL địa chỉ số quốc gia (ưu tiên cho các đối tượng tại các mục I, II Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT)	UBND các xã, thị trấn	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng VH&TT, Trung tâm vệ sinh MTĐT huyện	Tháng 6-12/2022

<b>3</b>	<b><i>Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn về Nền tảng địa chỉ số quốc gia và kết quả triển khai Kế hoạch</i></b>			
3.1	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh triển khai tài liệu, ấn phẩm để truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	
3.2	Tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở	Trung tâm VH-TT&TT huyện; UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên
3.3	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh triển khai tập huấn, hướng dẫn địa phương, doanh nghiệp sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên